

Số: 1126/SGD&ĐT -GDMN  
V/v hướng dẫn nhiệm vụ năm học  
Giáo dục Mầm non năm học 2011-2012

*Bến Tre, ngày 29 tháng 8 năm 2011*

Kính gửi: Các Phòng Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Chỉ thị số 3398/CT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT), giáo dục thường xuyên (GDTX), giáo dục chuyên nghiệp (GDCN) năm học 2011-2012; Công văn số 5454/BGDĐT-GDMN về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2011-2012; Sở GD&ĐT hướng dẫn các Phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non năm học 2011-2012 như sau:

## **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

Năm học 2011 - 2012, giáo dục mầm non tập trung quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là đối với vùng khó khăn để thu hút trẻ đến trường; đặc biệt là trẻ mẫu giáo 5 tuổi; thực hiện tốt việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

Đẩy mạnh phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi; tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ. Phát triển về số lượng, nâng cao chất lượng các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tận dụng mọi nguồn lực để phát triển giáo dục mầm non.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là**

**một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.**

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, đẩy mạnh cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, lồng ghép có hiệu quả các cuộc vận động với các hoạt động cụ thể của từng nhà trường nhằm rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Phát huy kết quả 3 năm thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, đưa hoạt động của phong trào trở thành hoạt động thường xuyên trong các cơ sở GDMN, tập trung vào các nội dung: xây dựng môi trường trường/lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh với mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường; tăng cường đổi mới phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính tích cực của trẻ. Tập trung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, hình thành ở trẻ các phẩm chất mạnh dạn, tự tin trong mọi hoạt động, thân thiện với mọi người xung quanh, lễ phép trong giao tiếp, ứng xử. Đảm bảo 100% cơ sở GDMN có đủ nhà vệ sinh phù hợp, an toàn và sạch sẽ. Phần đầu có ít nhất 75% số trường đạt tiêu chuẩn “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” từ loại khá trở lên.

## **2. Củng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới cơ sở GDMN, đẩy mạnh phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.**

Tích cực tham mưu cho UBND các cấp trong việc xây dựng và triển khai Đề án (kế hoạch) phát triển giáo dục mầm non, quy hoạch đất, đầu tư kinh phí cho GDMN. Củng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới trường lớp. Đặc biệt quan tâm phát triển các cơ sở giáo dục mầm non tại các khu dân cư, khu công nghiệp có đông công nhân lao động nữ.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010-2015 theo Quyết định số 239/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Phần đầu năm 2012 có ít nhất 1 huyện (Thành phố Bến Tre) đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Các huyện còn lại đảm bảo triển khai kế hoạch thực hiện phổ cập theo lộ trình; tập trung đầu tư kinh phí xây dựng phòng học cho các lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi, mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ để thực hiện có chất lượng chương trình GDMN. Tuyển dụng đủ giáo viên và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên để huy động tối đa trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN mới.

Đảm bảo trẻ mẫu giáo 5 tuổi ở vùng khó khăn được học trong các trường công lập, được chuẩn bị tốt tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Các vùng còn lại tăng cường biện pháp để huy động hầu hết trẻ 5 tuổi vào học ở các loại hình trường khác nhau nhằm chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

Duy trì, ổn định và tăng tỷ lệ trẻ đến các cơ sở GDMN ở tất cả các độ tuổi. Phân đầu tỷ lệ chung toàn tỉnh ít nhất 7,5% trẻ độ tuổi nhà trẻ và 73% trẻ độ tuổi mẫu giáo đến trường. Đối với trẻ 5 tuổi, bên cạnh việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường cần tạo mọi điều kiện để tăng tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ngày, đảm bảo tất cả các địa phương đạt tỷ lệ huy động từ 98% trở lên, trong đó có ít nhất 80% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày. Tăng cường chỉ đạo điểm, kiểm tra phổ cập tại các địa phương, tiến hành sơ kết hai năm thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi để đánh giá, rút kinh nghiệm năm tiếp theo.

### **3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non**

#### **3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở GDMN. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức ăn bán trú, thực hiện VSATTP theo quy định hiện hành (Thông tư liên tịch số 08/2008/TTLT/BYT-BGDĐT về đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN), chỉ đạo tốt việc tính khẩu phần ăn cho trẻ theo nhu cầu khuyến nghị về năng lượng và các chất dinh dưỡng dành cho người Việt Nam của Bộ Y tế (Quyết định số 2824/2007/QĐ-BYT) và chương trình GDMN. Tăng 3-5% tỷ lệ trẻ được ăn bán trú trong các cơ sở GDMN.

Những nơi chưa có điều kiện tổ chức ăn bán trú cần phối hợp với gia đình để có biện pháp chống đói, chống khát, chống rét cho trẻ trong thời gian ở trường nhằm thực hiện mục tiêu phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 10% ở mỗi thể nhẹ cân và thấp còi. Phân đầu giảm ít nhất 1% số trẻ suy dinh dưỡng so với cùng kì năm trước. Tiếp tục mở rộng mô hình phòng chống suy dinh dưỡng trong các cơ sở GDMN.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ để phòng chống một số bệnh do virus gây ra, dễ lây lan và gây nguy hiểm tới tính mạng trẻ. Phối hợp với ngành Y tế trong việc tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

Triển khai kế hoạch hành động của ngành về giáo dục phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2011-2015, tập trung nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống, giảm thái độ kì thị và hành vi phân biệt đối xử của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, phụ huynh đối với trẻ nhiễm HIV.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục triển khai chương trình tuyên truyền giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ mầm non; tổ chức hội thi Vẽ tranh cho trẻ (mẫu giáo 5 tuổi) tại 9 huyện, thành phố. Chỉ đạo triển khai rộng rãi mô hình “giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, chú trọng giáo dục kỹ năng

sống cho trẻ mầm non, góp phần hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho cán bộ, giáo viên mầm non về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ thiên tai nhằm giảm thiểu hậu quả của thảm họa thiên tai; từng bước đưa nội dung giáo dục phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai vào các cơ sở GDMN.

Triển khai tự đánh giá tất cả các trường mầm non, trường mẫu giáo. Thí điểm đánh giá ngoài một số trường để triển khai đại trà trong năm học tiếp theo.

### ***3.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

Các phòng giáo dục và đào tạo chủ động triển khai kế hoạch, lộ trình thực hiện mở rộng chương trình GDMN mới, phần đầu trong năm học có ít nhất 95% trường (trong đó có ít nhất 85% số nhóm/lớp) thực hiện chương trình.

Tổ chức tập huấn về bộ Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, được ban hành tại Thông tư số 23/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tuyên truyền rộng rãi cho các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng hiểu và biết cách sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi trong việc theo dõi sự phát triển của trẻ để có biện pháp phối hợp tác động kịp thời giữa gia đình và nhà trường.

Tăng cường trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm về việc tổ chức, chỉ đạo, quản lý thực hiện chương trình GDMN cho các cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Tập trung chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN cho các cơ sở GDMN ở những vùng khó khăn.

Chỉ đạo dứt điểm, không còn lớp mẫu giáo thực hiện chương trình 36 buổi, giảm tỷ lệ số lớp mẫu giáo thực hiện chương trình 26 tuần, tuyệt đối không ép trẻ tập đọc, viết chữ, học trước chương trình lớp 1. Các địa phương phát huy sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp GDMN.

### ***3.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong trường mầm non***

Tăng cường đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin và bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo 100% số trường được trang bị máy tính và kết nối internet, 70 - 75% CBQL và giáo viên có khả năng khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ (Nutrikids, Kidsmart, Happykid...) và các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử ở những nơi có điều kiện.

### ***3.4. Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả vào chương trình giáo dục mầm non***

Trên cơ sở thực hiện chương trình GDMN, hướng dẫn giáo viên lồng ghép các nội dung giáo dục vệ sinh cá nhân, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ tăng cường thực hành trải nghiệm để hình thành những hành vi ứng xử đúng đối với môi trường, thói quen tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt, thực hiện đúng các quy định an toàn giao thông.

#### **4. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên**

Xây dựng đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non đảm bảo số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL trường mầm non về quản lý trường học, hiểu biết, nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, đặc biệt là quản lý công tác phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi, về tổ chức thực hiện chương trình GDMN, về đánh giá chất lượng GDMN.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về đổi mới phương pháp, kỹ năng nghề nghiệp nhằm đảm bảo giáo viên có đủ năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ theo chương trình GDMN. Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Tăng cường sự giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác GDMN giữa các trường mầm non công lập và các cơ sở GDMN tư thục trên địa bàn.

Thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và đội ngũ hiệu trưởng trường mầm non theo Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non.

Tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, tuyển dụng giáo viên, nhân viên (kế toán, văn phòng, y tế...) cho trường mầm non phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể để cùng chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của giáo viên mầm non, đặc biệt là giáo viên mầm non ngoài biên chế trong các trường công lập, dân lập, đảm bảo cho giáo viên mầm non được hưởng lương theo ngạch bậc và tăng lương theo định kỳ.

Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, kịp thời bổ sung ở những nơi còn thiếu. Đảm bảo cán bộ quản lý, chỉ đạo GDMN các cấp có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, góp phần chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành, thúc đẩy sự phát triển nhanh, mạnh và bền vững cấp học mầm non ở địa phương.

#### **5. Về cơ sở vật chất, thiết bị và kinh phí giáo dục mầm non**

Ưu tiên nguồn vốn kiên cố hoá trường học, vốn đầu tư xây dựng cơ bản để xây mới, xóa phòng học tạm, ưu tiên đủ phòng học cho trẻ 5 tuổi. Đẩy mạnh công

tác xã hội hoá giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn ...

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (theo Quyết định số 36/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia). Các huyện, thành phố cần có kế hoạch xây dựng chuẩn quốc gia theo lộ trình phù hợp. Rà soát, đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đối với các trường đã công nhận đạt chuẩn quốc gia từ 5 năm trước đây và đề nghị công nhận lại nếu đảm bảo các tiêu chuẩn của Quyết định 36/2008/QĐ-BGDĐT. Phần đầu mỗi huyện, thành phố có thêm ít nhất 1 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Các Phòng GD&ĐT tăng cường đầu tư trang thiết bị giáo dục, tài liệu, học liệu, phương tiện cho các cơ sở GDMN, đặc biệt đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo Danh mục và Tiêu chuẩn kỹ thuật Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành (Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 và Quyết định số 3141/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2010), đẩy mạnh tự làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **6. Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non**

Thực hiện hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 5 tuổi đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn đang học tại các cơ sở GDMN theo quyết định 239/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, miễn giảm học phí học tập theo Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 15/11/2011 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 49/2010/NĐ-CP của Chính phủ tạo điều kiện để trẻ được đến trường mầm non.

Chỉ đạo thực hiện điều chỉnh các nội dung giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Phối hợp với cấp Tiểu học thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học, đảm bảo quá trình giáo dục của trẻ được liên thông giữa hai cấp học. Sử dụng hiệu quả, sáng tạo các tài liệu đã được cấp phát, các nội dung đã được tập huấn. Làm tốt công tác tuyên truyền về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, chống phân biệt đối xử đối với trẻ khuyết tật, kì thị đối với trẻ nhiễm HIV cho giáo viên, nhân viên của nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng. Phát huy những kết quả đạt được trong hoạt động phối hợp với các tổ chức quốc tế, tăng cường học hỏi kinh nghiệm của các đơn vị thực hiện tốt để áp dụng hiệu quả và phù hợp tại địa phương.

## **7. Công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non**

Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành chức năng chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức về giải pháp và kết quả phát triển GDMN của địa phương; phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành; sưu tầm, phát hành các ấn phẩm về GDMN; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ, nhất là đối với những địa phương có tỷ lệ

trẻ đi nhà trẻ thấp. Những nơi có điều kiện có thể xây dựng trang thông tin điện tử để các bậc cha mẹ trao đổi học tập về cách nuôi dạy con tại gia đình, phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tích cực huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo cho GDMN.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các trường lớp mầm non và đưa vào tiêu chí thi đua.

Tăng cường bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ và cộng đồng. Đầu tư kinh phí, các trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền cho các cơ sở GDMN.

## **8. Về công tác quản lý**

### ***8.1. Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non***

Tổ chức tập huấn, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN mới được ban hành. Tăng cường việc kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các văn bản trong quản lý, chỉ đạo hoạt động của các trường mầm non, đặc biệt của các cơ sở GDMN tư thục. Sở GD&ĐT sẽ tổ chức hội thảo về các giải pháp nâng chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục đối với trường mầm non ngoài công lập.

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, trong đó cấp học GDMN cam kết công khai với ba nội dung là chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và công khai thu chi tài chính trong các cơ sở GDMN.

### ***8.2. Quản lý và phát huy hiệu quả các dự án***

Tiếp tục triển khai chương trình vui học Kismart do IBM tài trợ ở 4 trường: mầm non Hoa Dừa - Thành phố, Mầm non Thị trấn Mỏ Cày Nam, Mẫu giáo Bảo Thuận - Ba Tri và Mẫu giáo Bình Đông - Bình Đại. Đơn vị có dự án thực hiện đúng qui định của Nhà nước và yêu cầu của dự án. Nhân rộng mô hình ở những nơi có điều kiện.

Phối hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước nhằm huy động thêm nguồn lực phục vụ quản lý chỉ đạo và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục mầm non.

### ***8.3. Công tác kiểm tra, thanh tra***

Đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra các cơ sở GDMN đặc biệt đối với các cơ sở GDMN tư thục bằng nhiều biện pháp và hình thức. Khuyến khích việc tổ chức

thanh tra, kiểm tra cơ sở GDMN trên địa bàn theo Quy định tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường mầm non (ban hành theo Thông tư số 07/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT); Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; Quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục để đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở GDMN. Tham mưu với chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động của các trường, nhóm lớp tư thục đủ điều kiện.

#### **8.4. Thực hiện cải cách hành chính**

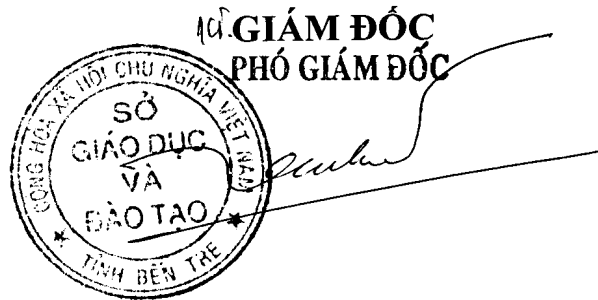
Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng. Tăng cường trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý văn bản, quản lý hành chính. Thống nhất biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Các Phòng GD&ĐT căn cứ nội dung tại văn bản hướng dẫn này và tình hình cụ thể của địa phương, xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo để Sở GD&ĐT kịp thời chỉ đạo giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P.GDMN



**Lê Văn Chín**